**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC KHỐI LÁ**

**THÁNG 12/2024**

|  |
| --- |
| **LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT** |
| **MỤC TIÊU** | **NỘI DUNG** |
| **MT 1:** -Trẻ khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa  tuổi. **MT 2:**- Thực hiện đúng các động tác tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp của bài thể dục theo nhạc**MT 3:-** Trẻ thực hiện được kỹ năng vận động cơ bản một cách vững vàng, đúng tư thế và phát triển các tố chất giữ thăng bằng, kiểm soát đươc vận động. **+** Trẻ thực hiện được kỹ năng vận động cơ bản một cách vững vàng, đúng tư thế và kiểm soát đươc vận động | **GIỜ SINH HOẠT**- Theo dõi sức khỏe trẻ hằng tháng, hằng quý (cân, đo, theo dõi trên biểu đồ sức khỏe).(có phương án điều chỉnh chăm sóc theo chế độ đối với các bé suy dinh dưỡng hoặc thừa cân)- Thực hiện đúng các động tác của bài thể dục sáng theo nhạc: khởi động với các hiểu đi bằng mép ngoài bàn chân, đi, chạy thay đổi tốc độ; hô hấp 2; tay 2: ; bụng – lườn 2: ; chân 2: ; bật 2- Tung, đập bắt bóng tại chỗ- Đập và bắt được bóng bằng 2 tay (CS 10)**GIỜ HỌC**- Tung bóng lên cao và bắt. **- CS 3.** Ném và bắt bóng bằng hai tay từ khoảng cách xa 4 m - Tung, đập bắt bóng tại chỗ - Đập và bắt được bóng bằng 2 tay (CS 10) **-** Tung bóng lên cao và bắt- Đi và đập bóng**-** Tung , đập bắt bóng tại chổ |
| **LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC** |
| **MỤC TIÊU** | **NỘI DUNG** |
| **MT 4:**- Trẻ biết làm thí nghệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, phán đoán, nhận xét và thảo luận**MT 5:** Trẻ biết phân loại các đối tượng theo những dấu hiệu khác  nhau; Trẻ có một số hiểu biết ban đầu về các sự vật, hiện tượng xung quanh. **MT 6:**- Trẻ có khả năng phát hiện và giải quyết vấn đề đơn giản theo những cách khác nhau.và cách chăm sóc bảo vệ.**MT 7:**- Trẻ có khả năng diễn đạt sự hiểu biết bằng các cách khác nhau **MT 8:-** Trẻ có một số khái niệm sơ đẳng về toán: nhận biết số đếm, số lượng, dếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng;  **MT 9:**- Trẻ có một số hiểu biết về đo, đong, so sánh, số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả; gộp và tách các đối tượng trong phạm vi 10 **MT 11:**- Trẻ có một số hiểu biết về sắp xếp các đối tượng theo trình tự nhất định, theo yêu cầu, sáng tạo | GIỜ SINH HOẠT- Quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận phát triển của cây, con vật và một số hiện tượng tự nhiên; (CS 93)+ Quá trình phát triển của con ếch;+ Quá trình phát triển của con gà - Gọi tên nhóm cây cối, con vật theo đặc điểm chung (CS 92)- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường sống; cách chăm sóc và bảo vệ + Quan sát con vật; - Cách chăm sóc bảo vệ  con vật, cây ( SH)- Nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát. - Nhận biết con số phù hợp với số lượng trong phạm vi 10 (CS104) - So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau- Gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm.- Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan.+ Con vật;**GIỜ HỌC**- Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự  đoán, nhận xét và thảo luận+ Trứng chiu vào chai hẹp; + Làm bóng nảy từ trứng; **-** Loại được một đối tượng không cùng nhóm với các đối tượng còn lại (CS 115)+ Phân loại con vật theo 2 - 3 dấu hiệu. - Nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của cây, con vật và một số hiện tượng tự nhiên; (CS 93)+ Quá trình phát triển của con ếch + Quá trình phát triển của con gà + Quá trình phát triển của cây đậu xanh - Gọi tên nhóm cây cối, con vật theo đặc điểm chung (CS 92)- Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan.+ Con vật;- Nhận biết con số phù hợp với số lượng trong phạm vi 7  (CS104) - So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 7 bằng các cách khác nhau  |
| **LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ** |
| **MỤC TIÊU** | **NỘI DUNG** |
| **MT 1-** Trẻ có khả năng lắng nghe, hiểu lời nói trong giao tiếp hằng ngày; trẻ hiểu một số từ khái quát chỉ sự vật, hiện tượng đơn giản, gần gũi**MT 4**- Trẻ có khả năng nghe kể chuyện, đọc thơ, ca dao, đồng dao dành cho lứa tuổi của trẻ**MT 5-** Trẻ biết diễn đạt rõ ràng và giao tiếp có văn hoá trong cuộc sống hàng  ngày **MT 11**- Trẻ có khả năng cảm nhận vần điệu, nhịp điệu của bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp với  độ tuổi**MT 12**- Trẻ có khả năng nghe và kể lại sự việc, kể lại truyện; thể hiện sự sáng tạo.**MT 17**- Trẻ biết tô, đồ các nét chữ; sao chép một số ký hiệu , chữ cái , tên  của mình. | **GIỜ SINH HOẠT**- Hiểu nghĩa một số từ khái quát chỉ sự vật, hiện tượng đơn giản, gần gũi (CS 63) + Trò chuyện về “động vật sống trong rừng”+ Trò chuyện về “động vật nuôi”+ Trò chuyện về “côn trùng”- Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.- Đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, cao dao- Kể lại được nội dung chuyện đã nghe theo trình tự nhất định (CS 71)- Biết kể chuyện theo tranh (CS 85) theo đồ vật - Bắt chước hành vi viết và sao chép từ, chữ cái (CS 88)- Biết “viết” tên của bản thân theo cách của mình (CS 89) Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.**GIỜ HỌC**- Đọc biểu cảm đồng dao" Nu na nu nóng", vè " Thương con Ba Ba" - Nghe hiểu nội dung câu chuyện " Chú Gà trồng kêu căng, Sự tích dây khoai lang" - Kể lại được nội dung chuyện đã nghe theo trình tự nhất định " Chú Gà trồng kêu căng, Sự tích dây khoai lang"(CS 71)- Nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt (CS91) " e, ê" - Bắt chước hành vi viết và sao chép từ, chữ cái (CS 88)**" e, ê"** - Biết “viết” chữ theo thứ tự từ trái qua phải, từ trên xuống dưới (CS 90)  |
| **LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG - TCXH** |
| **MỤC TIÊU** | **NỘI DUNG** |
| **MT 6**- Trẻ thực hiện một số hành vi qui tắc ứng xử, qui định trong sinh hoạt ở gia đình, trường lớp mầm non, cộng đồng gần gũi+ Trẻ biết nhận xét và tỏ thái độ với hành vi “đúng”-“sai”, “tốt” -  “xấu**MT 8-** Trẻ biết quan tâm đến môi trường, bảo vệ, chăm sóc con vật, cây cối.gũi. | **GIỜ SINH HOẠT****-** Thay đổi hành vi và thể hiện cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh (CS 40)- Biết kiềm chế cảm xúc tiêu cực khi được an ủi, giải thích (CS 41)- Nhận ra việc làm của mình có ảnh hưởng đến người khác (CS 53)  - Yêu mến, quan tâm thích chăm sóc cây cối, con vật quen thuộc (CS 39) **GIỜ HỌC**- Giữ gìn vệ sinh môi trường. -Yêu mến, quan tâm, giúp đỡ người thân trong gia đình.  |
| **LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ** |
| **MỤC TIÊU** | **NỘI DUNG** |
| MT1- Trẻ có khả năng cảm nhận vẻ đẹp trong thiên nhiên, cuộc sống và trong tác phẩm nghệ thuật.MT2- Trẻ có khả năng cảm nhận và thể hiện cảm xúc trong tác phẩm nghệ thuật, bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.MT3- Trẻ cómột số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc MT5- Trẻ cómột số kĩ năng trong hoạt động tạo hìnhMT6- Trẻ có khả năng thể hiện ý tưởng, sáng tạo trong các hoạt động tạo hình theo cách riêng.  | **GIỜ SINH HOẠT**+ Trẻ thể hiện cảm xúc khi nghe âm thanh, phong cảnh lễ hôi. - Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển).- Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc.- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.**-** Tô màu kín, không chờm ra ngoài đường viền các hình vẽ**(**CS 6) **-** Cắt theo đường viền thẳng và cong của các hình đơn giản**(**CS 7)- Dán các hình vào đúng vị trí cho trước, không bị nhăn. (CS 8) .- Thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm.- Phối hợp các kĩ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục. Chỉ số 118. Thực hiện một số công việc theo cách riêng của mình**GIỜ HỌC**- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau "Con  cò" - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm bài hát. " Chi Ong nâu nâu", " Con cào cào" - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc. " Chú bộ đội", " Chị Ong nâu nâu" - Cắt theo đường viền thẳng và cong của các hình đơn giản (CS 7) - Dán các hình vào đúng vị trí không bị nhăn. (CS 8) - Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu trong thiên nhiên (lá cây) để  tạo ra các con vật.- Phối hợp các kỹ năng gấp để tạo ra con bướm - Phối hợp các kỹ năng nặn để nặn ra con vật bé thích - Phối hợp các kỹ năng vẽ để vẽ ngôi sao có bô cục, đường nét, màu sắc- Trẻ thể hiện cảm xúc khi nghe âm thanh, phong cảnh lễ hôi 22/12  |

**KẾ HOẠCH TUẦN**

**KẾ HOẠCH TUẦN 1 : TỪ 02/12 ĐẾN ngày 06/12/2024**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Nội Dung | **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| Trò chuyện +TD sáng | - Thực hiện đúng các động tác của bài thể dục sáng theo nhạc: khởi động với các hiểu đi bằng mép ngoài bàn chân, đi, chạy thay đổi tốc độ; hô hấp 2; tay 2: ; bụng – lườn 2: ; chân 2: ; bật 2- Hiểu nghĩa một số từ khái quát chỉ sự vật, hiện tượng đơn giản, gần gũi (CS 63) + Trò chuyện về “động vật sống trong rừng”+ Trò chuyện về “động vật nuôi”+ Trò chuyện về “côn trùng”  |
| Giờ Học | - Tung bóng lên cao và bắt.- Trứng chiu vào chai hẹp | - Nhận biết con số phù hợp với số lượng trong phạm vi 7 (CS104) - So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 7 bằng các cách khác nhau | -Nghe chuyện Chú gà trống kêu căng (CS85)- Kể lại được nội dung chuyện " Chú Gà trồng kêu căng "(CS 71) | - Nghe hát bài Con cò **-**Tung bóng lên cao và bắt | -Gấp con bướm- Dán các hình vào ˜đúng vị trí không bị nhăn. (CS 8) |
| Chơi ngoài trời | - Quan sát: Quan sát vườn thú-Chơi vận động: Cáo ơi ngủ à. +Chạy chậm khoảng 100-120m.-Trò chơi dân gian: Chim bay cò bay-Chơi tự do: chơi đồ chơi ngoài trời, vẽ trên sân trường, xếp lá cây |
| Chơi trong lớp  | -TC có luật: +Vi phạm luật chơi do không chú ý. **+** Biết rủ bạn cùng chơi, chơi theo thỏa thuận.+ Thẻ số, tranh ảnh thẻ lô tô.+ Trò chơi “Ai thông minh”- TC xây dựng:+ Xem mô hình xây dựng là kết quả chung của nhóm.- TC giả bộ có cốt chuyện: +Trò chơi phản ánh những sinh hoạt trong xã hội gần gũi với trẻ.+Xem tranh ảnh.- TC khác: - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.- Đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, cao dao- Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc.- Phối hợp các kĩ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục.Góc Đọc truyện:+Biết chủ động tìm bạn chơi và sáng tạo ra cách đọc truyện  theo ý thích.Chơi tự do:- Trẻ chơi với các đồ chơi ngoài trời: Bước qua chướng ngại vật , xếp lá , cát , nước , lá cây thang, cổng chui... |
| Vệ sinh | + Biết rửa tay trước khi ăn.+ Biết rửa tay sau khi đi vệ sinh, khi - Tập luyện kỹ năng: đánh răng, lau mặt, rửa tay bằng xà phòng  thấy tay bẩn. |
| Sinh hoạt chiều | - Theo dõi sức khỏe trẻ hằng tháng, hằng quý (cân, đo, theo dõi trên biểu đồ sức khỏe).(có phương án điều chỉnh chăm sóc theo chế độ đối với các bé suy dinh dưỡng hoặc thừa cân)- Gọi tên nhóm con vật theo đặc điểm chung (CS 92)- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, với môi trường sống; cách chăm sóc và bảo vệ **-** Thay đổi hành vi và thể hiện cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh (CS 40)- Biết kiềm chế cảm xúc tiêu cực khi được an ủi, giải thích (CS 41)- Nhận ra việc làm của mình có ảnh hưởng đến người khác (CS 53) - Yêu mến, quan tâm thích chăm sóc cây cối, con vật quen thuộc (CS 39) |

**KẾ HOẠCH TUẦN 2 : TỪ 9/12 ĐẾN 13/12/2024**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Nội Dung | **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| Trò chuyện +TD sáng | Trò chuyện sáng - Bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc của người khác trong các tình huống giao tiếp  khác nhau. |
| Giờ Học | **- CS 3.** Ném và bắt bóng bằng hai tay từ khoảng cách xa 4 m-Biết “viết” chữ theo thứ tự từ trái qua phải, từ trên xuống dưới (CS 90) | - Phân loại con vật theo 2 - 3 dấu hiệu (CS 115)- Quá trình phát triển của con ếch |  -Nghe chuyện “ Sự tích dây khoai lang” (CS85)- Kể lại chuyện “Sự tích dây khoai lang" (CS 71) | - Dạy hát “Chị ong nâu nâu”- Đi và đập bóng | - Nặn con vật bé thích-Cắt theo đường viền thẳng và cong của các hình đơn giản (CS 7) |
| Chơi ngoài trời | - Quan sát: Quan sát vườn rau-Chơi vận động: Cáo ơi ngủ à.+Chạy chậm khoảng 100-120m.-Trò chơi dân gian: Chim bay cò bay-Chơi tự do: chơi đồ chơi ngoài trời, vẽ trên sân trường, xếp lá cây |
| Chơi trong lớp | -TC có luật: Vi phạm luật chơi do không chú ý. - Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan.+ Con vật;**+** Biết rủ bạn cùng chơi, chơi theo thỏa thuận.+ Thẻ số, tranh ảnh thẻ lô tô.+ Trò chơi “Ai thông minh”- TC xây dựng:+ Xem mô hình xây dựng là kết quả chung của nhóm.- TC giả bộ có cốt chuyện: +Trò chơi phản ánh những sinh hoạt trong xã hội gần gũi với trẻ.+Xem tranh ảnh.- TC khác:Góc Đọc truyện:+Biết chủ động tìm bạn chơi và sáng tạo ra cách đọc truyện  theo ý thích.Chơi tự do:- Trẻ chơi với các đồ chơi ngoài trời: Bước qua chướng ngại vật , xếp lá , cát , nước , lá cây thang, cổng chui... |
| Vệ sinh | + Biết rửa tay trước khi ăn.+ Biết rửa tay sau khi đi vệ sinh, khi - Tập luyện kỹ năng: đánh răng, lau mặt, rửa tay bằng xà phòng  thấy tay bẩn. |
| Sinh hoạt chiều | - Kể lại được nội dung chuyện đã nghe theo trình tự nhất định (CS 71)- Biết kể chuyện theo tranh (CS 85) theo đồ vật Chỉ số 118. Thực hiện một số công việc theo cách riêng của mình |

**KẾ HOẠCH TUẦN 3 TỪ 16 /12 ĐẾN 20/12/2024**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Nội Dung | Thứ 2 | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 |
| Trò chuyện +TD sáng | Trò chuyện sángĐiểm giống và khác nhau của mình với người khác.Bảo vệ chăm sóc con vật (CS 39)  |
| Giờ Học | + Tung, đập bắt bóng tại chỗ+Yêu mến, quan tâm, giúp đỡ người thân trong gia đình. |  + Quá trình phát triển của con gà + Làm bóng nảy từ trứng; | + LQCV: e,ê(CS91)+ Sao chép e,ê (CS 88) |  + Vận động theo tiết tấu “Chú bộ đội” +Trẻ thể hiện cảm xúc khi nghe âm thanh, phong cảnh lễ hôi 22/12 | + Vẽ, tô màu ngôi sao+Đọc biểu cảm bài vè " Thương con Ba Ba" |
| Chơi ngoài trời | - Quan sát: Quan sát con gà. -Chơi vận động: + Tung, đập bắt bóng tại chỗ+Cáo và thỏ-Trò chơi dân gian: Bịt mắt bắt dê -Chơi tự do: chơi đồ chơi ngoài trời, vẽ trên sân trường, xếp lá cây |
| Chơi trong lớp | -TC có luật: +Nhiều loại đồ dùng đồ chơi có chất liệu, hình dạng khác nhau. +Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi. + Trò chơi: “Gọi tên các con vật”- TC xây dựng: + Mô hình hài hòa cân đối, sắc sảo, vững chãi, có chi tiết độc đáo khác lạ. + Cây xanh, hoa, nhà lắp ráp.- TC giả bộ có cốt chuyện:  + Trẻ chủ động khi chơi, chơi theo ý thích, nhu cầu. Giáo viên quan sát gợi ý kịp thời.- TC khác: - Nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt (CS91)- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.**-** Tô màu kín, không chờm ra ngoài đường viền các hình vẽ **(**CS 6) Góc tạo hình:+Trẻ dùng kỷ năng nặn, vẽ, cắt, xé dán, khảm  phối màu để tạo nhiều sản phẩm khác nhau theo ý thích.+ Nặn mẫu.Chơi tự do:- Trẻ chơi với các đồ chơi ngoài trời: Bước qua chướng ngại vật , xếp lá , cát , nước , lá cây thang, cổng chui... |
| Vệ sinh | đánh răng, lau mặt, rửa tay bằng xà phòng  thấy tay bẩn.Che miệng khi ho, hắt hơi khi ăn |
| Sinh hoạt chiều | - Đặc điểm, ích lợi,và tác hại của con vật- Gọi tên nhóm con vật theo đặc điểm chung ( CS 92 )- Nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của con vật, điều kiện sống  |

**KẾ HOẠCH TUẦN 4 TỪ 23 /12 ĐẾN 27/12/2024**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Nội Dung | Thứ 2 | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 |
| Trò chuyện +TD sáng | Trò chuyện về các con vật mà bé thích, cách chăm sóc, bảo vệ  |
| Giờ Học | - Đập và bắt được bóng bằng 2 tay (CS 10)-Tung , đập bắt bóng tại chổ |  -Gọi tên nhóm con vật theo đặc điểm chung (CS 92)- Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan.+ Con vật  | - Quá trình phát triển của cây đậu xanh 3- Đọc biểu cảm đồng dao" Nu na nu nóng" |  - Vận động theo nhạc bài “Chị ong nâu nâu”- Giữ gìn vệ sinh môi trường. | - Tạo hình các con vật từ lá cây- Dạy hát “Con cào cào” |
| Chơi ngoài trời | - Quan sát: Quan sát con gà. -Chơi vận động: Cáo và thỏ-Trò chơi dân gian: Bịt mắt bắt dê -Chơi tự do: chơi đồ chơi ngoài trời, vẽ trên sân trường, xếp lá cây |
| Chơi trong lớp | -TC có luật: +Nhiều loại đồ dùng đồ chơi có chất liệu, hình dạng khác nhau.                     +Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi.                     + Trò chơi: “Gọi tên các con vật”- TC xây dựng: + Mô hình hài hòa cân đối, sắc sảo, vững chãi, có chi tiết độc đáo  khác lạ.                          + Cây xanh, hoa, nhà lắp ráp.- TC giả bộ có cốt chuyện:                        + Trẻ chủ động khi chơi, chơi theo ý thích, nhu cầu. Giáo viên quan  sát gợi ý kịp thời.- TC khác: Góc tạo hình: |
| Vệ sinh | đánh răng, lau mặt, rửa tay bằng xà phòng  thấy tay bẩn.Che miệng khi ho, hắt hơi khi ăn |
| Sinh hoạt chiều | - Đặc điểm, ích lợi,và tác hại của con vật- Gọi tên nhóm con vật theo đặc điểm chung ( CS 92 )- Nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của con vật, điều kiện sống  |